

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 13/2019/HSST

Ngày: 22/01/2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Phương và ông Trần Lộc.

- Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Vân – Thư ký Toà án nhân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/201/ HSST, ngày 07 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đức Ch**, tên gọi khác: không; Sinh năm 1981 tại xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn , xã DK, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Lê Đức Ch (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1956; Vợ: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

- Năm 2000 bị Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”;

- Ngày 13/9/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, đã chấp hành xong bản án;

- Ngày 04/12/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (có mặt).

* Người làm chứng: Chị Vi Thị M, sinh năm 1986

Nơi cư trú: thôn Thanh Đào, xã BK, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03/12/2018, tại khu vực xã Đô Thành, huyện Yên Thành, Lê Đức Ch gặp một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ và hỏi “Anh có đồ (ma túy) không?”, người đó trả lời: “có, mua bao nhiêu?”, Chiến nói: “bán cho em 1.500.000 đ”. Ch đưa tiền cho người đàn ông và nhận lại 1 túi nilon màu trắng bên trong chứa 18 viên ma túy. Sau khi có được ma túy, Ch bỏ vào trong túi quần rồi đi về nhà nghỉ Hoàng Gia thuộc xóm 11, xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu thuê phòng 102 nghỉ để sử dụng ma túy. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì có Vi Thị M (trú tại xã Bồng Khê, huyện Con Cuông) là bạn của Chiến đến chơi. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị công an huyện Diễn Châu phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 18 viên nén màu hồng. Kết luận giám định số 98/KL-PC09(MT) ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lê Đức Ch là ma túy (methaphetamin), có khối lượng là 1,8gam.

Cáo trạng số 16/CT-VKSDC, ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Lê Đức Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã đánh giá tính chất, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đức Ch từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy. Bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động “Điều tra” “Truy tố”, đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo thực hiện đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung:

2.1. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án; Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03/12/2018 Ch đã có hành vi mua của một người đàn ông không quen biết 18 viên nén màu hồng (dạng ma túy Methaphetamin) với giá 1.500.000 đồng nhằm mục đích

để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ khi Ch đang cùng với bạn là Vi Thị M đang nghỉ tại phòng 102, nhà nghỉ Hoàng Gia (xóm 11, xã DTr, huyện Diên Châu) thì bị lực lượng Công an huyện Diên Châu phát hiện bắt quả tang. Kết luận giám định số ma túy thu giữ từ bị cáo Chiến là dạng ma túy Methaphetamin có khối lượng là 1.8gam. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Đức Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

2.2. Đánh giá tính chất vụ án: Xét vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, bất chấp sự nghiêm cấm của luật pháp để thực hiện hành vi phạm tội miễn sao có lợi và nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

2.3. Về việc đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Về tình tiết tăng nặng: không có. Mặc dù bị cáo không có tiền án tiền sự, nhưng có nhân thân rất xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” và hai lần bị Tòa án xét xử về tội “Cướp tài sản” và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên cũng xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như vậy cũng đã thể hiện phần nào sự ăn năn hối cải, bổ để bị cáo là người có công với nhà nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tương ứng được quy định điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Ch khai đã mua ma túy của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xác minh.

2.3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là vật chứng vụ án.

2.4. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đức Ch 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/12/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có chứa vật chứng vụ án. Vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo phiếu nhập kho số 37 ngày 07/01/2019

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Lê Đức Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Noinhân:

- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Kiều Hương